TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NĐ** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 371/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 03-8-2018
V/v ly hôn giữa chị N và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Lan.

Bà Trịnh Thị Kim Cúc.

- Thư ký phiên toà: Bà Hứa Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố NĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố NĐ, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 177/2018/TLST-HNGĐ ngày 07-5-2018 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18-7-2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị Thanh N, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Số 29/112 đường TND, phường TTX, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn*: Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1983; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 73 đường TTT, phường LV, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số 494 Quốc Lộ 22, tổ 01, ấp CT, xã PH, huyện CC, thành phố Hồ Chí Minh.

(Chị N và anh T đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09-4-2018, bản tự khai ngày 14-5-2018, nguyên đơn là chị Mai Thị Thanh N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 03-02-2010 tại Ủy ban nhân dân phường LV, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống bình thường đến năm 2016 thì

xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách của hai vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, kinh tế của gia đình khó khăn, vợ chồng không tôn trọng nhau, mất niềm tin ở nhau. Từ năm 2016 cho đến nay, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04-7-2018, bị đơn là anh Trần Ngọc T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Mai Thị Thanh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 03-2-2010 tại Ủy ban nhân dân phường LV, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định. Qúa trình chung sống của vợ chồng anh xảy ra nhiều mâu thuẫn. Trước và trong thời gian kết hôn với chị N, anh T đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Khi trở về nước thì anh chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống. Vợ chồng anh ly thân từ năm 2011 cho đến nay. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn với chị N.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Mai Thị Thanh N và anh Trần Ngọc T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Chị Nga và anh T đều có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nhận xét đánh giá:

- Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Mai Thị Thanh N và anh Trần Ngọc T; căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử ly hôn giữa chị N và anhTú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Trần Ngọc T có địa chỉ cư trú tại số 494 Quốc Lộ 22, tổ 01, ấp Cây Trôm, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên trước khi nộp đơn khởi kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình thì anh Trần Ngọc T và chị Mai Thị Thanh N có đơn lựa chọn Toà án nhân dân thành phố NĐ là nơi giải quyết vụ án. Do vậy Toà án nhân dân thành phố NĐ thụ lý, giải quyết đối với vụ án này là đúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay chị Mai Thị Thanh N và anh Trần Ngọc T đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án xét xử vắng mặt chị N và anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Thanh N và anh Trần Ngọc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 03-02-2008 tại Ủy ban nhân dân phường LV, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống của chị N và anh T có xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm sống của vợ chồng không hợp, kinh tế gia đình khó khăn và vợ chồng đã ly thân nhiều năm. Đến nay chị N và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị N là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Không có con chung nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Chị Mai Thị Thanh N và anh Trần Ngọc T xác nhận vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị N phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Mai Thị Thanh N và anh Trần Ngọc T.

2. Về án phí: Chị Mai Thị Thanh N phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001315 ngày 07-5-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NĐ.

3. Quyền kháng cáo: Chị Mai Thị Thanh N và anh Trần Ngọc T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Cảnh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- UBND phường LV;
- UBND phường TTX;
- UBND xã PH, huyện CC, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Cảnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Cảnh

.